

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình
và dịch vụ công trực tuyến một phần thuộc phạm vi, chức năng
quản lý nhà nước của Sở Nội vụ thành phố Huế**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 672/QĐ-BNV ngày 30 tháng 6 năm 2025 về việc Công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2964/TTr-SNV ngày 08 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này 199 dịch vụ công trực tuyến (bao gồm: 104 dịch vụ công trực tuyến toàn trình, 95 dịch vụ công trực tuyến một phần) thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Nội vụ (có Danh mục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nội vụ, UBND cấp xã có trách nhiệm:

a) Sở Nội vụ cập nhật các dịch vụ công trực tuyến đã được ban hành kèm theo Quyết định này thuộc phạm vi chức năng nhà nước của Sở Nội vụ trên phần mềm Hệ thống cơ sở dữ liệu TTHC thành phố Huế. Đồng thời, khai báo, tích hợp dịch vụ công trực tuyến từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố lên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định.

b) Trên cơ sở Quyết định công bố danh mục TTHC được ban hành Sở Nội vụ chủ động phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố rà soát, tham

muu đề xuất sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ công trực tuyến để nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn thành phố.

c) Căn cứ danh mục TTHC được phê duyệt tại Quyết định này, tổ chức triển khai thực hiện, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền và đề ra các giải pháp cụ thể để thực hiện hiệu quả việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn thành phố, đảm bảo số lượng hồ sơ giao dịch phát sinh đạt tỷ lệ theo quy định.

d) Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện rà soát, đánh giá, tái cấu trúc quy trình TTHC và tiến hành kiểm thử để tích hợp, công khai các dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

2. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm:

a) Bảo đảm kỹ thuật, an toàn thông tin cho Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố.

b) Phối hợp với Sở Nội vụ và Trung tâm Phục vụ hành chính công để cấu hình quy trình điện tử, biểu mẫu điện tử, chữ ký điện tử và các giải pháp kỹ thuật liên quan để triển khai hiệu quả các dịch vụ công theo Danh mục dịch vụ công toàn trình, một phần tại Quyết định này.

c) Hỗ trợ, hướng dẫn các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND thành phố, UBND cấp xã thực hiện cấu hình quy trình xử lý dịch vụ công khi có yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung.

3. Giao Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố kiểm tra, theo dõi việc cập nhật, tái cấu trúc quy trình điện tử các dịch vụ công trực tuyến lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thay thế Quyết định số 811/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố Huế về việc ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Nội vụ thành phố Huế.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục Chuyển đổi số) (b/c);
- CT và các PCT UBND thành phố;
- VPUBND: CVP, các PCVP;
- Trung tâm PVHCC thành phố, cấp xã;
- Cổng TTĐT;
- Lưu: VT, KSVX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Chí Tài

Phụ lục
DANH MỤC DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH VÀ MỘT PHẦN
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ NỘI VỤ
(Kèm theo Quyết định số 2169 /QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2025 của UBND thành phố Huế)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	Trực tuyến toàn trình ¹	Trực tuyến một phần ²	Không xác định là dịch vụ công trực tuyến ³
A	CẤP THÀNH PHỐ		167	101	66	0
I	Lĩnh vực Công chức, viên chức		6	0	6	0
1.	1.012933	Thủ tục Thi tuyển công chức	Cấp thành phố		X	
2.	1.012934	Thủ tục Xét tuyển công chức	Cấp thành phố		X	
3.	1.012935	Thủ tục Tiếp nhận vào công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý	Cấp thành phố		X	
4.	1.012299	Thủ tục Thi tuyển viên chức	Cấp thành phố		X	
5.	1.012300	Thủ tục Xét tuyển viên chức	Cấp thành phố		X	
6.	1.012301	Thủ tục Tiếp nhận vào viên chức không giữ chức vụ quản lý	Cấp thành phố		X	
II	Lĩnh vực Quản lý nhà nước về hội, quỹ		15	15	0	0
7.	1.012927	Thủ tục Công nhận Ban vận động thành lập hội	Cấp thành phố	X		
8.	1.012929	Thủ tục Thành lập hội	Cấp thành phố	X		
9.	1.012942	Thủ tục Báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội	Cấp thành phố	X		

¹ Theo Khoản 1, Điều 13 Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ

² Theo Khoản 2, Điều 13 Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ

³ Theo Khoản 3, Điều 13 Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	Trực tuyến toàn trình ¹	Trực tuyến một phần ²	Không xác định là dịch vụ công trực tuyến ³
		bất thường của hội				
10.	1.012943	Thủ tục Thông báo kết quả đại hội và phê duyệt đổi tên hội, phê duyệt điều lệ hội	Cấp thành phố	X		
11.	1.012945	Thủ tục Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội	Cấp thành phố	X		
12.	1.012946	Thủ tục Hội tự giải thể	Cấp thành phố	X		
13.	1.012947	Thủ tục Cho phép hội đặt chi nhánh hoặc văn phòng đại diện	Cấp thành phố	X		
14.	1.012948	Thủ tục Cho phép hội hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn	Cấp thành phố	X		
15.	1.013017	Thủ tục Cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	Cấp thành phố	X		
16.	1.013018	Thủ tục Công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ; công nhận thay đổi, bổ sung thành viên quỹ	Cấp thành phố	X		
17.	1.013019	Thủ tục Công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ, đổi tên quỹ	Cấp thành phố	X		
18.	1.013020	Thủ tục Cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	Cấp thành phố	X		
19.	1.013021	Thủ tục Cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ hoạt động	Cấp thành phố	X		
20.	1.013022	Thủ tục Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ	Cấp thành phố	X		

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	Trực tuyến toàn trình ¹	Trực tuyến một phần ²	Không xác định là dịch vụ công trực tuyến ³
21.	1.013023	Thủ tục Quỹ tự giải thể	Cấp thành phố	X		
III	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân		1	1	0	0
22.	1.002407	Thủ tục Xét, cấp học bổng chính sách	Cấp thành phố	X		
IV	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội (Sở Y tế)		1	0	1	0
23.	1.013820	Thành lập, tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Cấp thành phố		X	
V	Lĩnh vực Công tác thanh niên		3	3	0	0
24.	2.001683	Thủ tục Xác nhận phiên hiệu thanh niên xung phong ở cấp tỉnh	Cấp thành phố	X		
25.	1.003999	Thủ tục Giải thể tổ chức thanh niên xung phong cấp tỉnh	Cấp thành phố	X		
26.	2.001717	Thủ tục Thành lập tổ chức thanh niên xung phong cấp tỉnh	Cấp thành phố	X		
VI	Lĩnh vực Việc làm		27	23	4	0
27.	1.013718	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài (thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh)	Cấp thành phố	X		
28.	1.013719	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động (thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh)	Cấp thành phố	X		

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	Trực tuyến toàn trình ¹	Trực tuyến một phần ²	Không xác định là dịch vụ công trực tuyến ³
29.	1.013720	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh)	Cấp thành phố	X		
30.	1.013721	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh)	Cấp thành phố	X		
31.	1.013722	Gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh)	Cấp thành phố	X		
32.	1.013723	Kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	Cấp thành phố		X	
33.	1.000362	Thủ tục Thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng	Cấp thành phố	X		
34.	1.000401	Thủ tục Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đến)	Cấp thành phố	X		
35.	1.001966	Thủ tục Tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp	Cấp thành phố	X		
36.	1.001973	Thủ tục Tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp	Cấp thành phố	X		
37.	2.000148	Thủ tục Hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm	Cấp thành phố		X	
38.	2.000178	Thủ tục Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đi)	Cấp thành phố	X		
39.	2.000839	Thủ tục Giải quyết hỗ trợ học nghề	Cấp thành phố		X	
40.	2.001953	Thủ tục Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp	Cấp thành phố	X		

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	Trực tuyến toàn trình ¹	Trực tuyến một phần ²	Không xác định là dịch vụ công trực tuyến ³
41.	1.000105	Thủ tục Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài	Cấp thành phố	X		
42.	1.000459	Thủ tục Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động	Cấp thành phố	X		
43.	1.001823	Thủ tục Gia hạn giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	Cấp thành phố	X		
44.	1.001853	Thủ tục Cấp lại giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	Cấp thành phố	X		
45.	1.001865	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	Cấp thành phố	X		
46.	1.001881	Thủ tục Giải quyết hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động	Cấp thành phố		X	
47.	1.001978	Thủ tục Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp	Cấp thành phố	X		
48.	1.009873	Thủ tục Thu hồi Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	Cấp thành phố	X		
49.	1.009874	Thủ tục Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	Cấp thành phố	X		
50.	1.009811	Thủ tục Gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (cấp tỉnh)	Cấp thành phố	X		
51.	2.000192	Thủ tục Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Cấp thành phố	X		

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	Trực tuyển toàn trình ¹	Trực tuyển một phần ²	Không xác định là dịch vụ công trực tuyến ³
52.	2.000219	Thủ tục Đề nghị tuyển người lao động Việt Nam vào các vị trí công việc dự kiến tuyển người lao động nước ngoài của nhà thầu	Cấp thành phố	X		
53.	2.000205	Thủ tục Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Cấp thành phố	X		
VII	Lĩnh vực Lao động - Tiền lương		11	9	2	0
54.	2.001955	Thủ tục Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp	Cấp thành phố	X		
55.	1.000414	Thủ tục Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp cho thuê lại lao động	Cấp thành phố	X		
56.	1.000436	Thủ tục Thu hồi Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	Cấp thành phố	X		
57.	1.000448	Thủ tục Cấp lại Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	Cấp thành phố	X		
58.	1.000464	Thủ tục Gia hạn Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	Cấp thành phố	X		
59.	1.000479	Thủ tục Cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	Cấp thành phố	X		
60.	1.009466	Thủ tục Thành lập Hội đồng thương lượng tập thể	Cấp thành phố	X		
61.	1.009467	Thủ tục Thay đổi Chủ tịch Hội đồng thương lượng tập thể, đại diện Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch, thời gian hoạt động của Hội đồng thương lượng tập thể	Cấp thành phố	X		

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	Trực tuyến toàn trình ¹	Trực tuyến một phần ²	Không xác định là dịch vụ công trực tuyến ³
62.	1.004964	Thủ tục Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm-pu-chi-a	Cấp thành phố	X		
63.	1.012425	Hỗ trợ chi phí ban đầu cho người lao động khác ngoài nhóm đối tượng người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, thân nhân người có công với cách mạng, người thuộc hộ thu hồi đất nông nghiệp theo quy định pháp luật đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Cấp thành phố		X	
64.	1.012091	Đề nghị việc sử dụng người chưa đủ 13 tuổi làm việc	Cấp thành phố		X	
VIII	Lĩnh vực Quản lý lao động ngoài nước		11	6	5	0
65.	1.013727	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập từ 90 ngày trở lên	Cấp thành phố	X		
66.	1.013728	Báo cáo đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài của tổ chức, cá nhân Việt Nam đầu tư ra nước ngoài	Cấp thành phố	X		
67.	1.013729	Báo cáo đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài của doanh nghiệp trúng thầu, nhận thầu công trình, dự án ở nước ngoài	Cấp thành phố	X		
68.	1.013730	Nhận lại tiền ký quỹ của doanh nghiệp đưa người lao động đi đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề ở nước ngoài (hợp đồng từ 90 ngày trở lên)	Cấp thành phố		X	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	Trực tuyến toàn trình ¹	Trực tuyến một phần ²	Không xác định là dịch vụ công trực tuyến ³
69.	1.013731	Đăng ký hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm giúp việc gia đình ở nước ngoài	Cấp thành phố	X		
70.	1.013732	Xác nhận danh sách người lao động Việt Nam đi làm giúp việc gia đình ở nước ngoài	Cấp thành phố	X		
71.	1.013733	Chuẩn bị nguồn lao động của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Cấp thành phố	X		
72.	2.002028	Thủ tục Đăng ký hợp đồng lao động trực tiếp giao kết	Cấp thành phố		X	
73.	1.005132	Thủ tục Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập dưới 90 ngày	Cấp thành phố		X	
74.	2.002105	Thủ tục hỗ trợ cho người lao động thuộc đối tượng là người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, thân nhân người có công với cách mạng đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Cấp thành phố		X	
75.	1.000502	Nhận lại tiền ký quỹ của doanh nghiệp đưa người lao động đi đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề ở nước ngoài (hợp đồng dưới 90 ngày)	Cấp thành phố		X	
IX	Lĩnh vực An toàn vệ sinh lao động		7	3	4	0

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	Trực tuyến toàn trình ¹	Trực tuyến một phần ²	Không xác định là dịch vụ công trực tuyến ³
76.	1.005449	Thủ tục Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ doanh nghiệp có nhu cầu tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập)	Cấp thành phố	X		
77.	1.005450	Thủ tục Gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, đổi tên Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ doanh nghiệp có nhu cầu tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập)	Cấp thành phố	X		
78.	1.013337	Thủ tục Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản	Cấp thành phố		X	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	Trực tuyến toàn trình ¹	Trực tuyến một phần ²	Không xác định là dịch vụ công trực tuyến ³
		phẩm, hàng hóa được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành				
79.	2.000111	Thủ tục Hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho doanh nghiệp	Cấp thành phố	X		
80.	2.000134	Thủ tục Khai báo với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội khi đưa vào sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động	Cấp thành phố		X	
81.	2.002341	Thủ tục giải quyết chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp của người lao động giao kết hợp đồng lao động với nhiều người sử dụng lao động, gồm: Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp; khám bệnh, chữa bệnh nghề nghiệp; phục hồi chức năng lao động	Cấp thành phố		X	
82.	2.002343	Thủ tục hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh nghề nghiệp cho người lao động phát hiện bị bệnh nghề nghiệp khi đã nghỉ hưu hoặc không còn làm việc trong các nghề, công việc có nguy cơ bị bệnh nghề nghiệp	Cấp thành phố		X	
X	Lĩnh vực Người có công		54	26	28	0
83.	1.013743	Thủ tục Giải quyết chế độ đối với quân nhân, cán bộ đi chiến trường B, C, K trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước không có thân nhân phải trực tiếp nuôi dưỡng và quân nhân, cán bộ được đảng cử ở	Cấp thành phố		X	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	Trực tuyến toàn trình ¹	Trực tuyến một phần ²	Không xác định là dịch vụ công trực tuyến ³
		lại miền Nam hoạt động sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954 đối với cán bộ, sỹ quan thuộc lực lượng vũ trang (công an, quân đội)				
84.	1.013744	Thủ tục Giải quyết chế độ đối với quân nhân, cán bộ đi chiến trường B, C, K trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước không có thân nhân phải trực tiếp nuôi dưỡng và quân nhân, cán bộ được đảng cử ở lại miền Nam hoạt động sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954 đối với cán bộ dân, chính, đảng thuộc diện Trung ương quản lý	Cấp thành phố		X	
85.	1.013745	Thủ tục Xác nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân	Cấp thành phố		X	
86.	1.013746	Thủ tục Xác định danh tính hài cốt liệt sỹ còn thiếu thông tin bằng phương pháp thực chứng	Cấp thành phố		X	
87.	1.013747	Thủ tục Lấy mẫu để giám định ADN xác định danh tính hài cốt liệt sỹ còn thiếu thông tin	Cấp thành phố		X	
88.	1.013748	Thủ tục Khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với thương binh không công tác trong quân đội, công an, người hưởng chính sách như thương binh có vết thương đặc biệt tái phát và điều chỉnh chế độ	Cấp thành phố		X	
89.	1.013749	Thủ tục Giải quyết chế độ đối với quân nhân, cán bộ đi chiến trường B, C, K trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước không có thân nhân phải trực tiếp	Cấp thành phố		X	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	Trực tuyến toàn trình ¹	Trực tuyến một phần ²	Không xác định là dịch vụ công trực tuyến ³
		nuôi dưỡng và quân nhân, cán bộ được đảng cử ở lại miền Nam hoạt động sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954 đối với cán bộ dân, chính, đảng				
90.	1.010772	Thủ tục Cấp Bằng Tổ quốc ghi công	Cấp thành phố		X	
91.	1.010773	Thủ tục Tổ chức phát động học tập tấm gương trong phạm vi cả nước đối với trường hợp hy sinh, bị thương quy định tại điểm k khoản 1 Điều 14 và điểm k khoản 1 Điều 23 Pháp lệnh	Cấp thành phố		X	
92.	1.010774	Thủ tục Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh nhưng chưa được cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước	Cấp thành phố		X	
93.	1.010775	Thủ tục Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh thuộc các trường hợp quy định tại Điều 14 Pháp lệnh nhưng chưa được cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi từ ngày 01 tháng 01 năm 1995 đến ngày 30 tháng 9 năm 2006	Cấp thành phố		X	
94.	1.010777	Thủ tục Cấp đổi Bằng “Tổ quốc ghi công”	Cấp thành phố		X	
95.	1.010778	Thủ tục Cấp lại Bằng “Tổ quốc ghi công”	Cấp thành phố		X	
96.	1.010781	Thủ tục Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh hoặc mất tích trong chiến tranh	Cấp thành phố		X	
97.	1.010783	Thủ tục Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi	Cấp thành phố		X	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	Trực tuyến toàn trình ¹	Trực tuyến một phần ²	Không xác định là dịch vụ công trực tuyến ³
		đưỡng, điều dưỡng người có công do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý				
98.	1.010785	Thủ tục Đưa người có công đang được nuôi dưỡng tại cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý về nuôi dưỡng tại gia đình	Cấp thành phố	X		
99.	1.010793	Thủ tục Cấp trích lục hoặc sao hồ sơ người có công	Cấp thành phố		X	
100.	1.010801	Thủ tục Giải quyết chế độ trợ cấp ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ	Cấp thành phố	X		
101.	1.010802	Thủ tục Giải quyết chế độ ưu đãi đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác	Cấp thành phố	X		
102.	1.010803	Thủ tục Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	Cấp thành phố	X		
103.	1.010804	Thủ tục Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	Cấp thành phố	X		
104.	1.010805	Thủ tục Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an	Cấp thành phố		X	
105.	1.010806	Thủ tục Công nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	Cấp thành phố		X	
106.	1.010807	Thủ tục Khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ	Cấp thành phố		X	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	Trực tuyến toàn trình ¹	Trực tuyến một phần ²	Không xác định là dịch vụ công trực tuyến ³
		thể đối với trường hợp còn sót vết thương, còn sót mảnh kim khí hoặc có tỷ lệ tổn thương cơ thể tạm thời hoặc khám giám định bổ sung vết thương và điều chỉnh chế độ đối với trường hợp không tại ngũ, công tác trong quân đội, công an				
107.	1.010808	Thủ tục Giải quyết hưởng thêm một chế độ trợ cấp đối với thương binh đồng thời là bệnh binh	Cấp thành phố	X		
108.	1.010809	Thủ tục Giải quyết chế độ đối với thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động	Cấp thành phố	X		
109.	1.010810	Thủ tục Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an	Cấp thành phố		X	
110.	1.010811	Thủ tục Lập sổ theo dõi, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng đối với trường hợp đang sống tại gia đình hoặc đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương quản lý	Cấp thành phố	X		
111.	1.010812	Thủ tục Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý	Cấp thành phố		X	
112.	1.010813	Thủ tục Đưa người có công đối với trường hợp đang được nuôi dưỡng tại cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý về nuôi dưỡng tại gia đình	Cấp thành phố		X	
113.	1.010814	Thủ tục Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận	Cấp thành phố	X		

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	Trực tuyến toàn trình ¹	Trực tuyến một phần ²	Không xác định là dịch vụ công trực tuyến ³
		người có công do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ				
114.	1.010815	Thủ tục Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng	Cấp thành phố		X	
115.	1.010816	Thủ tục Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	Cấp thành phố	X		
116.	1.010817	Thủ tục Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	Cấp thành phố	X		
117.	1.010818	Thủ tục Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày	Cấp thành phố	X		
118.	1.010819	Thủ tục Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	Cấp thành phố	X		
119.	1.010820	Thủ tục Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng	Cấp thành phố	X		
120.	1.010821	Thủ tục Giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Cấp thành phố	X		
121.	1.010822	Thủ tục Giải quyết phụ cấp đặc biệt hằng tháng đối với thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể	Cấp thành phố		X	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	Trực tuyến toàn trình ¹	Trực tuyến một phần ²	Không xác định là dịch vụ công trực tuyến ³
		từ 81% trở lên				
122.	1.010823	Thủ tục Hưởng lại chế độ ưu đãi	Cấp thành phố		X	
123.	1.010824	Thủ tục Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi tử trần	Cấp thành phố	X		
124.	1.010825	Thủ tục Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ	Cấp thành phố	X		
125.	1.010826	Thủ tục Sửa đổi, bổ sung thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công	Cấp thành phố	X		
126.	1.010827	Thủ tục Di chuyển hồ sơ khi người hưởng trợ cấp ưu đãi thay đổi nơi thường trú	Cấp thành phố	X		
127.	1.010828	Thủ tục Cấp trích lục hoặc sao hồ sơ người có công với cách mạng	Cấp thành phố	X		
128.	1.010829	Thủ tục Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng tại nghĩa trang liệt sĩ đi nơi khác theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	Cấp thành phố	X		
129.	1.010830	Thủ tục Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	Cấp thành phố	X		
130.	1.010831	Thủ tục Cấp giấy xác nhận thông tin về nơi liệt sĩ hy sinh	Cấp thành phố		X	
131.	2.001157	Thủ tục Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung	Cấp thành phố	X		

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	Trực tuyến toàn trình ¹	Trực tuyến một phần ²	Không xác định là dịch vụ công trực tuyến ³
		phong hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến				
132.	2.001396	Thủ tục Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	Cấp thành phố		X	
133.	1.001257	Thủ tục giải quyết một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Cấp thành phố	X		
134.	2.002307	Thủ tục giải quyết chế độ mai táng phí đối với cựu chiến binh	Cấp thành phố	X		
135.	2.002308	Thủ tục Giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ chống pháp	Cấp thành phố	X		
136.	2.002622	Thủ tục Đăng ký khai tử, xoá đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất	Cấp thành phố		X	
XI	Lĩnh vực Thi đua - Khen thưởng		3	0	3	0
137.	1.012426	Thủ tục tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” cho cá nhân theo công trạng	Cấp thành phố		X	
138.	1.013263	Thủ tục xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	Cấp thành phố		X	
139.	1.013264	Thủ tục xét truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước	Cấp thành phố		X	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	Trực tuyến toàn trình ¹	Trực tuyến một phần ²	Không xác định là dịch vụ công trực tuyến ³
		“Bà mẹ Việt Nam anh hùng”				
XII	Lĩnh vực	Tín ngưỡng - Tôn giáo	24	15	9	0
140.	1.012655	Thủ tục đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho nhóm người nước ngoài sinh hoạt tôn giáo tập trung	Cấp thành phố	X		
141.	1.012660	Thủ tục đề nghị cho người nước ngoài học tại cơ sở đào tạo tôn giáo ở Việt Nam	Cấp thành phố	X		
142.	1.012605	Thủ tục Đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	Cấp thành phố	X		
143.	1.012606	Thủ tục Đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	Cấp thành phố	X		
144.	1.012607	Thủ tục Đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	Cấp thành phố	X		
145.	1.012616	Thủ tục Đăng ký mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo cho người chuyên hoạt động tôn giáo	Cấp thành phố	X		
146.	1.012628	Thủ tục Đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt	Cấp thành phố	X		

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	Trực tuyến toàn trình ¹	Trực tuyến một phần ²	Không xác định là dịch vụ công trực tuyến ³
		động ở một tỉnh				
147.	1.012629	Thủ tục Đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	Cấp thành phố	X		
148.	1.012632	Thủ tục Đề nghị cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Cấp thành phố		X	
149.	1.012637	Thủ tục Đề nghị giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định hiến chương của tổ chức	Cấp thành phố		X	
150.	1.012639	Thủ tục Đề nghị tự giải thể tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương	Cấp thành phố		X	
151.	1.012641	Thủ tục Đề nghị cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Cấp thành phố		X	
152.	1.012642	Thủ tục Thông báo về việc thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở nhiều tỉnh (thuộc thẩm quyền tiếp nhận của 02 cơ quan)	Cấp thành phố		X	
153.	1.012645	Thủ tục Đề nghị thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Cấp thành phố	X		
154.	1.012646	Thủ tục Đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo ở một tỉnh	Cấp thành phố	X		

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	Trực tuyến toàn trình ¹	Trực tuyến một phần ²	Không xác định là dịch vụ công trực tuyến ³
155.	1.012648	Thủ tục Đề nghị mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam thực hiện hoạt động tôn giáo ở một tỉnh	Cấp thành phố	X		
156.	1.012653	Thủ tục Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam đến địa bàn tỉnh khác	Cấp thành phố	X		
157.	1.012656	Thủ tục Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam trong địa bàn một tỉnh	Cấp thành phố	X		
158.	1.012657	Thủ tục Đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	Cấp thành phố	X		
159.	1.012658	Thủ tục Đề nghị sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	Cấp thành phố		X	
160.	1.012659	Thủ tục Đăng ký chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành là người đang bị buộc tội hoặc người chưa được xóa án tích	Cấp thành phố		X	
161.	1.012661	Thủ tục Đề nghị thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Cấp thành phố		X	
162.	1.012664	Thủ tục Đăng ký sửa đổi hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Cấp thành phố	X		
163.	1.012672	Thủ tục Đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có	Cấp thành phố		X	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	Trực tuyến toàn trình ¹	Trực tuyến một phần ²	Không xác định là dịch vụ công trực tuyến ³
		địa bàn hoạt động ở một tỉnh				
XIII	Công tác Dân tộc		1	0	1	0
164.	1.011532	Thủ tục Trình tự, thủ tục lựa chọn dự án được liệu quý	Cấp thành phố		X	
XIV	Lưu trữ nhà nước		3	0	3	0
165.	1.013932	Thủ tục Sử dụng tài liệu lưu trữ tại lưu trữ lịch sử của Nhà nước	Cấp thành phố		X	
166.	1.013934	Thủ tục Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ lưu trữ	Cấp thành phố		X	
167.	1.013937	Thủ tục Công nhận tài liệu lưu trữ có giá trị đặc biệt	Cấp thành phố		X	
C	CẤP XÃ		31	3	28	0
I	Lĩnh vực Quản lý nhà nước về hội, quỹ		15	0	15	0
1.	1.013702	Thủ tục Công nhận ban vận động thành lập hội	Cấp xã		X	
2.	1.013703	Thủ tục Thành lập hội	Cấp xã		X	
3.	1.013704	Thủ tục Báo cáo tổ chức đại hội thành lập, đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội	Cấp xã		X	
4.	1.013706	Thủ tục Thông báo kết quả đại hội và phê duyệt đổi tên hội, phê duyệt điều lệ hội	Cấp xã		X	
5.	1.013707	Thủ tục Chia, tách; sát nhập; hợp nhất hội	Cấp xã		X	
6.	1.013708	Thủ tục Hội tự giải thể	Cấp xã		X	
7.	1.013709	Thủ tục Cho phép hội hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn	Cấp xã		X	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	Trực tuyến toàn trình ¹	Trực tuyến một phần ²	Không xác định là dịch vụ công trực tuyến ³
8.	1.013710	Thủ tục Hỗ trợ chi phí y tế và thu nhập thực tế bị mất hoặc giảm sút cho người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe	Cấp xã		X	
9.	1.013711	Thủ tục Cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	Cấp xã		X	
10.	1.013712	Thủ tục Công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ; công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ	Cấp xã		X	
11.	1.013713	Thủ tục Công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ; đổi tên quỹ	Cấp xã		X	
12.	1.013714	Thủ tục Cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	Cấp xã		X	
13.	1.013715	Thủ tục Cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động	Cấp xã		X	
14.	1.013716	Thủ tục Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ	Cấp xã		X	
15.	1.013717	Thủ tục Quỹ tự giải thể	Cấp xã		X	
II	Lĩnh vực Tín ngưỡng - Tôn giáo		9	0	9	0
16.	1.013796	Thủ tục Đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một xã	Cấp xã		X	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	Trực tuyến toàn trình ¹	Trực tuyến một phần ²	Không xác định là dịch vụ công trực tuyến ³
17.	1.013798	Thủ tục Đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một xã	Cấp xã		X	
18.	1.013797	Thủ tục Đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một xã	Cấp xã		X	
19.	1.012582	Thủ tục Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác	Cấp xã		X	
20.	1.012584	Thủ tục Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã	Cấp xã		X	
21.	1.012585	Thủ tục Đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung	Cấp xã		X	
22.	1.012590	Thủ tục Đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung	Cấp xã		X	
23.	1.012591	Thủ tục Đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng	Cấp xã		X	
24.	1.012592	Thủ tục Đăng ký hoạt động tín ngưỡng	Cấp xã		X	
III	Lĩnh vực Công tác Dân tộc		2	0	2	0
25.	1.012222	Thủ tục Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	Cấp xã		X	
26.	1.012223	Thủ tục Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	Cấp xã		X	
27.	1.011532	Thủ tục Trình tự, thủ tục lựa chọn dự án được liệu quý	Cấp xã		X	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	Trực tuyến toàn trình ¹	Trực tuyến một phần ²	Không xác định là dịch vụ công trực tuyến ³
IV	Lĩnh vực Việc làm		3	1	2	0
28.	1.013724	Thủ tục Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với người lao động	Cấp xã		X	
29.	1.013725	Thủ tục Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh	Cấp xã		X	
30.	1.013734	Thủ tục Đăng ký hợp đồng lao động trực tiếp giao kết	Cấp xã	X		
V	Lĩnh vực Người có công		2	2	0	0
31.	1.010833	Thủ tục Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công	Cấp xã	X		
32.	1.013750	Thủ tục Thăm viếng mộ liệt sĩ	Cấp xã	X		